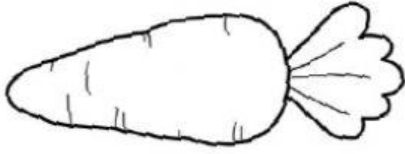
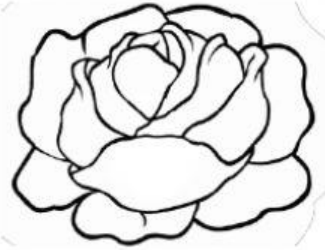


Vegetables

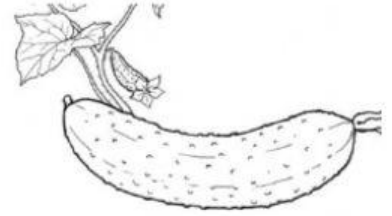
I. Vocabulary (từ vựng)



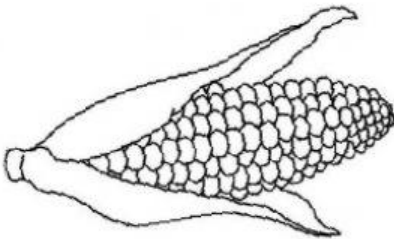
Carrot: củ cà rốt



Cabbage: bắp cải



Cucumber: quả dưa chuột



Corn: bắp ngô



Onion: củ hành

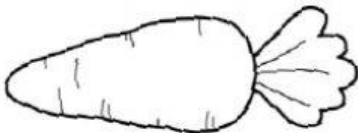


Tomato: quả cà chua

II. Structures (cấu trúc)

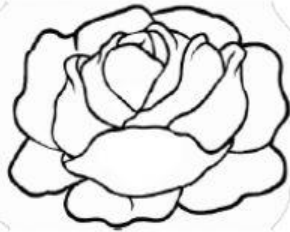
Do not = don't

Lưu ý: Khi quay hoặc ôn bài, câu trả lời có thể theo sở thích cá nhân, không cần đúng theo mẫu có sẵn.



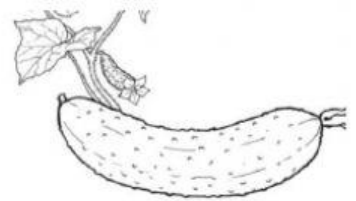
What do you like ?

I like a carrot.



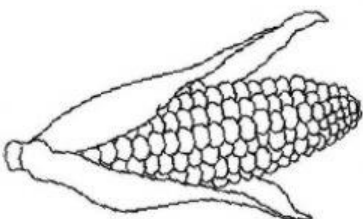
What do you like ?

I don't like a cabbage



What do you like ?

I don't like a cucumber



What do you like ?

I like a corn.



What do you like ?

I like an onion.



What do you like ?

I don't like a tomato.

III.Exercise

A. Read and match



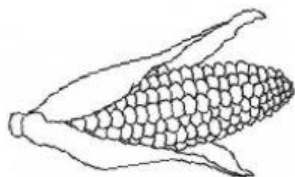
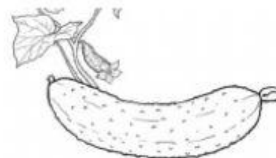
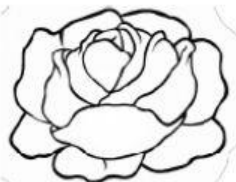
Cucumber



Carrot



Cabbage



Onion



Corn



Tomato

B. Listen and circle(nghe và khoanh đáp án đúng)

 I like a carrot.			
 I don't like an onion.			
 I like a corn.			
 I don't like a cucumber			